TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ XUYÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 113./2021/HNGĐ-ST
Ngày 09 - 6 - 2021
V/v ly hôn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lã Phi Hùng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đức Gương và bà Bùi Thị Vân Ngọc
- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quốc Trưởng - Kiểm sát viên

Trong ngày 09/6/2021 tại trụ sở TAND huyện Phú Xuyên xét xử công khai vụ án thụ lý số: 80/ 2021/ TLST - HNGĐ ngày 15/4/ 2021, về việc kiện ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/ 2021/ QĐXX - ST ngày 11/5/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2021/QĐST - DS ngày 25/5/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị Đ, sinh năm 1989
HKTT: Tổ 22 Sở Thượng, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.
Bị đơn: Anh Hà Thanh T, sinh năm 1988
HKTT: Thôn Đồng Tiến, xã Phượng Dực, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.
Chị Đ, anh T đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và những lời khai tại Toà, nguyên đơn chị Cao Thị Điệp trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Đ và anh Hà Thanh T tự nguyện kết hôn vào ngày 06/11/2012, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội. Sau khi cưới, chị về chung sống với anh Tịnh ngay tại phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội. Quan hệ vợ chồng hòa thuận đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn, do tính tình không hợp, mỗi người có một quan điểm lối sống khác nhau, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã ly thân gần 02 năm nay không còn quan hệ gì. Nhận thấy tình cảm không còn, hạnh phúc không có, chị Điệp đề nghị được ly hôn anh Tịnh.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hà Khánh Ng, sinh ngày 27/9/2014. Ly hôn chị Đ xin được trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Ngân, không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung vợ chồng: Chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về phía bị đơn, anh Hà Thanh T trình bày:

- Về hôn nhân: Anh T xác nhận, anh và chị Đ tự nguyện kết hôn từ năm 2012. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay không còn quan hệ gì. Quá trình giải quyết vụ án anh Tịnh đồng ý ly hôn, tại phiên tòa hôm nay anh T không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh Tịnh xác nhận, vợ chồng có 01 con chung là cháu Hà Khánh Ng, sinh ngày 27/9/2014. Ly hôn anh T xin được trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Ngân, không yêu cầu chị Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung vợ chồng: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa giải quyết

Tại phiên toà: Chị Đ, anh T đều giữ nguyên yêu cầu của mình.

Đại diện VKSND huyện Phú Xuyên tham gia phiên toà phát biểu về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về thủ tục tố tụng của Pháp luật TTDS. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Cao Thị Đ cho chị Đ được ly hôn với anh Hà Thanh T; giao cháu Hà Khánh Ng, sinh ngày 27/9/2014 cho chị Điệp trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm miễn việc góp phí tổn nuôi con chung cho anh Tịnh đến khi nào chị Điệp có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy của pháp luật; về tài sản chung không đề nghị Tòa giải quyết do các bên không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về hôn nhân: Chị Cao Thị Đ và anh Hà Thanh T tự nguyện kết hôn ngày 06/11/2012, bằng việc đăng ký kết hôn tại UBND phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn chị Điệp chung sống với anh Tịnh ngay tại phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội. Quan hệ vợ chồng hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, mỗi người có một quan điểm lối sống khác nhau, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống; chị Điệp xin ly hôn với anh T, anh T không đồng ý ly hôn. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Đ và anh Tịnh đã thực sự trầm trọng và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, thời gian ly thân đã lâu, nên cần áp dụng các quy định tại các Điều 51, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 39 của BLDS chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Cao Thị Đ và xử cho chị Đ được ly hôn với anh Hà Thanh T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hà Khánh Ngân, sinh ngày 27/9/2014. Quá trình giải quyết việc kiện, các bên không thỏa thuận được

với nhau về việc nuôi con. Chị Điệp, anh Tịnh đều có nguyện vọng được nuôi con. Xét về điều kiện nuôi con giữa chị Điệp và anh Tịnh là như nhau. Tuy nhiên, hiện cháu Ngân vẫn còn bé, lại là con gái, cần sự chăm sóc của người mẹ hơn, nên giao cháu Ngân cho chị Điệp trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp với quy định của Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Do chị Đ không yêu cầu anh Tịnh phải cấp dưỡng nuôi con. Tòa chấp nhận và tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Tịnh đến khi chị Điệp có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Về Tài sản chung vợ chồng: Chị Cao Thị Đ và anh Hà Thanh T đều không yêu cầu Toà xét. Toà không xét.

Về án phí: Chị Cao Thị Điệp phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình. Điều 39 BLDS; Điều 147 Bộ luật TTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Cao Thị Đ được ly hôn anh Hà Thanh T.

2. Về con chung: Giao chị Cao Thị Điệp trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Hà Khánh Ngân, sinh ngày 27/9/2014. Tạm miễn việc góp phí tổn nuôi con cho anh Tịnh đến khi chị Điệp có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh Tịnh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung vợ chồng: Chị Cao Thị Đ và anh Hà Thanh T đều không yêu cầu Toà xét. Toà không xét.

4. Về án phí: Chị Cao Thị Đ phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tại biên thu tạm ứng án phí số AA/2020/0047514 ngày 15/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Chị Đ đã nộp đủ án phí án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố;
- VKSND Thành phố, huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND phường Yên Sở;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Lã Phi Hùng